

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (Hợp đồng)	Khối lượng mở (OI)	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Thay đổi
VN30					965.0	975.4	960.9	975.4	10.4
VN30F1809	20/09/2018	21	47,804	14,908.0	961.0	970.5	960.6	970.5	8.5
VN30F1810	18/10/2018	49	224	213.0	962.5	969.2	960.6	969.2	6.3
VN30F1812	20/12/2018	112	44	567.0	961.0	968.9	960.0	968.9	7.9
VN30F1903	21/03/2019	203	30	100.0	964.5	970.0	962.7	970.0	5.2

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

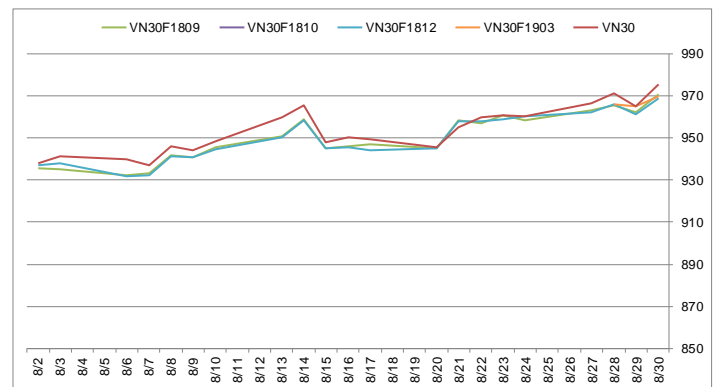
Chỉ số VN30 tăng mạnh nhờ sự bứt phá mạnh trong phiên khớp lệnh xác định giá đóng cửa của MSN, GAS. Sự bứt phá này tạo ra khoảng trống giữa giá trong phiên và giá đóng cửa, tâm lý đã hơi lạc quan và nhiều khả năng sẽ điều chỉnh lại một chút đầu phiên cuối tuần.

Khối lượng giao dịch danh mục VN30 tăng không quá mạnh, chúng tôi nghĩ nhà đầu tư vẫn đang ở trạng thái tích lũy cổ phiếu chứ chưa vào trạng thái lạc quan quá mức. Khối lượng cũng hàm ý rằng thị trường chưa ra khỏi trạng thái biến động nhỏ và đi lên chậm. Nếu chúng tôi nhìn thấy một phiên tăng điểm thì phiên tiếp theo chúng tôi nghĩ tâm lý sẽ thận trọng trở lại.

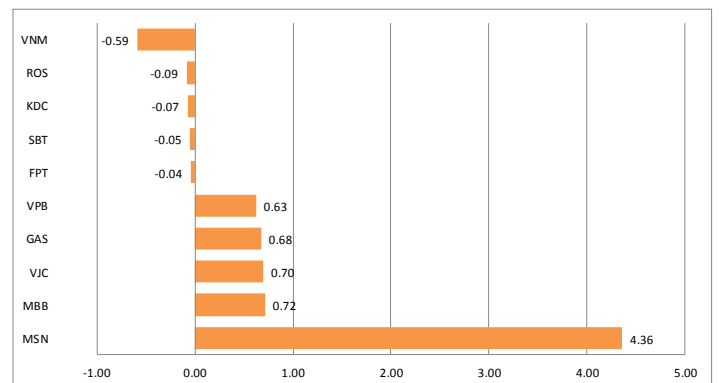
Trong danh mục VN30, CTD, PLX, CTG, REE, PNJ, VJC và VCB có thể sẽ tiếp tục tích cực. MBB, BMP, HSG và STB thuộc nhóm khởi động chậm nên có thể tăng theo thị trường chung. Nhóm MSN, GAS, MWG, SAB, HPG, NVL, FPT, VIC và KDC có thể sẽ nghỉ ngơi trong phiên kế tiếp. Trong khi đó, chúng tôi vẫn lưu ý về sự yếu đi rõ ràng của VNM, VRE, DPM và ROS.

Tương quan này vẫn sẽ đảm bảo một phiên tăng điểm cuối tuần. Chiến lược giao dịch trong ngày với hợp đồng tương lai theo đó nên theo hướng giữ vị thế mua. Mức căn của VN30 ở vùng 990-1000 điểm.

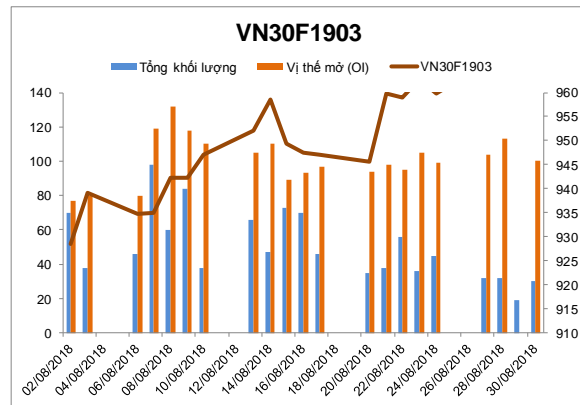
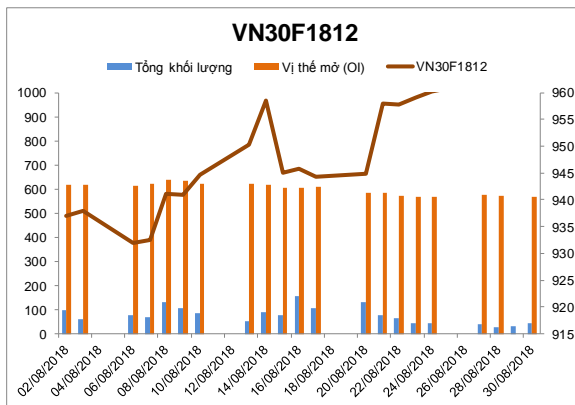
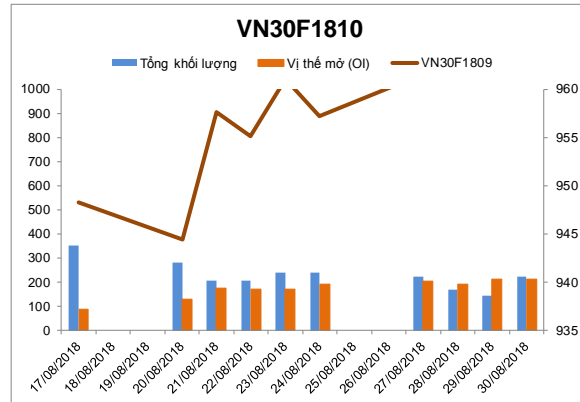
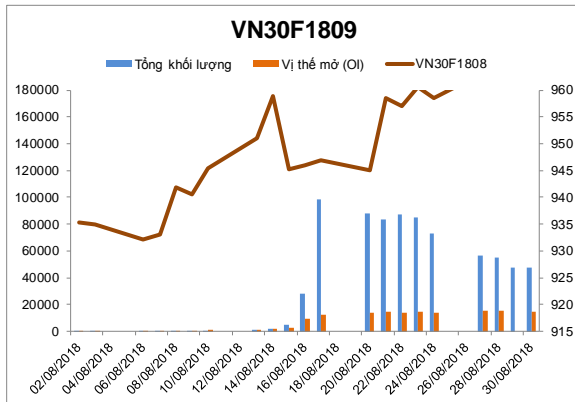
DIỄN BIẾN GIÁ CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI



CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN CHỈ SỐ VN30



GÍA VÀ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI



CÁC QUỸ ĐẦU TƯ CHỈ SỐ ETF

Giá Đô-la Mỹ giảm so với các ngoại tệ mạnh như Bảng Anh, Euro, Franc Thụy Sĩ nhưng chúng tôi nhìn thấy khả năng phục hồi của chỉ số DXY. Cần lưu ý rằng Đô-la Mỹ vẫn tiếp tục tăng giá so với các đồng tiền của thị trường mới nổi và cận biên như Argentina, Brazil, Indonesia, Malaysia.

Điều này có nghĩa áp lực mất giá của các đồng tiền mới nổi và cận biên vẫn mạnh và ảnh hưởng tiêu cực lên dòng vốn vào các thị trường này vẫn còn.

Trong số quỹ đầu tư chỉ số lớn trên thị trường, VFM đang cho thấy triển vọng tích cực khi huy động được hơn 52.6 tỷ đồng trong những phiên đầu tuần. Chứng chỉ quỹ này cũng được khối ngoại mua ròng liên tiếp. Các quỹ iShares, VanEck và Deutsche Bank vẫn chưa huy động vốn trở lại. Như vậy dòng vốn ngoại đã có tín hiệu tích cực lên trong ngắn hạn.

ISHARES MSCI Frontier 100 (FM)			
Tổng tài sản (Triệu USD)	Đóng cửa	Thay đổi	
Số lượng CCQ	18,500,000	0	
NAV (USD)	28.400	-1.01%	
Cập nhật	29/08/2018		
VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM)			
Tổng tài sản (Triệu USD)	Đóng cửa	Thay đổi	
Số lượng CCQ	22,150,000	0	
NAV (USD)	16.640	0.07%	
Cập nhật	29/08/2018		
Xtrackers FTSE Vietnam UCITS ETF (XFVT)			
Tổng tài sản (Triệu USD)	Đóng cửa	Thay đổi	
Số lượng CCQ	9,707,160	N/A	
NAV (USD)	27.680	-0.68%	
Cập nhật	29/08/2018		
VFMVN30 ETF Fund (E1VFN30)			
Tổng tài sản (Tỷ VNĐ)	Đóng cửa	Thay đổi	
Số lượng CCQ	262,200,000	2,100,000	
NAV (VNĐ)	15,863	-0.62%	
Cập nhật	29/08/2018		

DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	Giá đóng cửa (Nghìn VNĐ)	Tăng/giảm (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Mua/bán ròng NĐTNN (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTNN (%)	P/E	P/B
1	BMP	Xây dựng và Vật liệu	0.4	4,436.9	54.2	1.5	14.8	-5.99	25.0	9.6	1.9
2	CII	Xây dựng và Vật liệu	0.9	6,546.1	26.8	0.4	17.9	0.51	14.0	20.9	1.3
3	CTD	Xây dựng và Vật liệu	1.3	13,191.6	168.5	3.9	59.6	26.88	5.8	8.3	1.7
4	CTG	Ngân hàng	1.8	102,766.0	27.6	2.2	203.7	-1.39	0.0	13.2	1.5
5	DHG	Y tế	0.8	12,067.9	92.3	0.9	33.1	-19.22	53.7	22.9	4.1
6	DPM	Hóa chất	0.5	6,691.8	17.1	-0.3	10.2	-5.43	28.7	11.8	0.9
7	FPT	Công nghệ thông tin	3.8	27,088.4	44.2	-0.1	27.9	0.00	0.0	8.7	2.3
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.8	200,964.8	105.0	4.1	74.4	25.93	45.5	18.1	4.7
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	0.7	7,653.8	26.6	0.6	11.3	0.00	0.0	4.3	1.3
10	HPG	Tài nguyên Cơ bản	8.9	84,212.9	39.7	0.1	254.1	-109.11	10.1	9.4	2.3
11	HSG	Tài nguyên Cơ bản	0.5	4,215.0	11.0	1.9	35.3	-2.24	28.7	5.9	0.8
12	KDC	Thực phẩm và đồ uống	0.7	6,221.2	30.3	-1.1	8.5	9.17	28.8	-	1.0
13	MBB	Ngân hàng	5.1	52,066.9	24.1	1.5	156.1	0.00	0.0	11.4	1.8
14	MSN	Thực phẩm và đồ uống	7.2	102,165.2	97.0	6.6	69.5	16.47	20.1	18.1	6.0
15	MVG	Bán lẻ	4.6	39,712.2	123.0	0.6	56.3	0.00	0.0	14.5	5.3
16	NVL	Bất động sản	3.7	58,984.6	65.0	0.2	22.3	-7.93	40.5	25.7	4.2
17	PLX	Dầu khí	1.4	79,726.4	68.8	2.2	65.8	-0.70	9.0	21.2	4.3
18	PNJ	Trang sức	2.1	17,186.7	106.0	1.8	58.3	0.00	0.0	20.7	5.1
19	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	1.1	11,316.9	36.5	2.0	16.4	0.00	0.0	6.9	1.3
20	ROS	Xây dựng và Vật liệu	1.0	23,385.0	41.2	-0.8	53.1	0.21	46.7	28.2	4.1
21	SAB	Thực phẩm và đồ uống	3.8	144,929.5	226.0	0.0	8.3	0.04	39.3	31.9	9.2
22	SBT	Thực phẩm và đồ uống	0.9	9,437.7	19.1	-0.5	47.5	0.19	91.6	18.1	1.5
23	SSI	Dịch vụ tài chính	1.7	16,120.1	32.3	1.1	139.0	3.16	44.6	12.5	1.8
24	STB	Ngân hàng	3.5	20,742.0	11.5	0.9	68.0	7.00	13.5	14.0	0.9
25	VCB	Ngân hàng	4.1	229,537.6	63.8	1.1	84.8	29.90	9.2	20.3	3.9
26	VIC	Bất động sản	9.1	330,013.6	103.4	0.4	120.8	-60.38	21.5	82.4	7.3
27	VJC	Du lịch & Giải trí	7.5	84,978.8	156.9	1.0	167.1	22.98	5.3	16.6	8.0
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	8.6	227,113.1	156.5	-0.7	140.7	-69.48	40.9	25.7	8.7
29	VPB	Ngân hàng	6.6	61,787.9	25.5	1.0	75.7	0.00	0.0	9.6	2.2
30	VRE	Bất động sản	6.0	75,948.1	40.0	0.9	37.4	-4.49	17.5	50.5	2.9

Source: Bloomberg 30/08/2018

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi bộ phận Sales&Trading – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

VNDIRECT SALES & TRADING

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: +84 439724568

Máy lẻ: 12560

Email : phong.sale.trading@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>